TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Tuân - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2023/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 17 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 3X7 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 5X/2023/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023 về việc "*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị H.T.Q, sinh năm 1984; nơi thường trú: Tổ X, phường Đ.K, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số 0331840016YY, cấp ngày 10/07/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Anh P.M.T, sinh năm 1984; nơi thường trú: Tổ X, phường Đ.K, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số 0330840064YY, cấp ngày 14/10/2022 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H.T.Q và anh P.M.T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Y.M, huyện Y.M, tỉnh Hưng Yên vào ngày 29/03/2012. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống anh chị xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, đã hòa giải đoàn tụ nhưng không có kết quả. Nay, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp thuận.

[2] Về con chung: Chị H.T.Q và anh P.M.T có 01 con chung tên là P.T.S, sinh ngày 20/09/2015. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận: Chị H.T.Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận này phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp thuận.

[3] Về tài sản chung: Chị H.T.Q và anh P.M.T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về nợ: Chị H.T.Q và anh P.M.T cùng xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: chị H.T.Q và anh P.M.T thỏa thuận anh P.M.T chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 02 năm 2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H.T.Q và anh P.M.T.

1.2. Về con chung: Xác nhận chị H.T.Q và anh P.M.T có 01 con là P.T.S, sinh ngày 20/09/2015. Giao con chung P.T.S cho chị H.T.Q trực tiếp nuôi dưỡng kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi

hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị H.T.Q và anh P.M.T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xét.

Anh P.M.T có quyền, nghĩa vụ thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, nhà đất ở chung: Chị H.T.Q và anh P.M.T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xét.

1.4. Về khoản nợ chung: Chị H.T.Q và anh P.M.T cùng xác nhận không có. Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh P.M.T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng đã nộp tại Biên lai số AA/2021/0003155 ngày 08/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Anh P.M.T đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai;
- UBND thị trấn Y.M, huyện Y.M, tỉnh Hưng Yên để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 42/2012, ngày 29/03/2012;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Quang Chiều